

Số: 17/QĐ-THCSKS

Gia Lâm, ngày 4 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách
quý 1 năm 2025 của Trường THCS Kim Sơn

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS KIM SƠN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức ngân sách được nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số: 6499/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND huyện Gia Lâm v/v giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu chi, ngân sách năm 2025 của huyện Gia Lâm.

Căn cứ vào Quy định công khai tài chính của trường THCS Kim Sơn;
Xét đề nghị của bộ phận Tài vụ Trường THCS Kim Sơn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu-chi ngân sách quý 1/2025 của Trường THCS Kim Sơn.

(Theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận tài vụ, các tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường THCS Kim Sơn thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Mai

Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018 ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính
 Đơn vị: Trường THCS Kim Sơn
 Chương: 022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lâm, ngày tháng 04 năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÍ I NĂM 2025

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Trường THCS Kim Sơn công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách Quý 1 năm 2025 như
 ĐV tính: Đồng

| Số TT | Nội dung | Dự toán năm | Ước thực hiện quý 1/2025 | Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %) | Ước thực hiện quý 1/2025 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %) |
|----------|--|----------------|--------------------------|-------------------------------------|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| A | Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí | | | | |
| I | Số thu phí, lệ phí | | | | |
| | Lệ phí | | | | |
| | Lệ phí... | | | | |
| | Lệ phí... | | | | |
| 2 | Phí | | | | |
| | Phí | | | | |
| | Phí ... | | | | |
| B | Dự toán chi ngân sách nhà nước | 10.330.000.000 | 2.214.393.641 | 21,4 | 135,7 |
| I | Nguồn ngân sách trong nước | 10.330.000.000 | 2.214.393.641 | 21,4 | 135,7 |
| 1 | Chi quản lý hành chính | | | | |
| 1.1 | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ | | | | |
| 1.2 | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ | | | | |
| 2 | Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ | | | | |
| 2.1 | Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ | | | | |
| | - Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia | | | | |
| | - Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ | | | | |
| | - Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở | | | | |
| 2.2 | năng | | | | |
| 2.3 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | | | | |
| 3 | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề | 10.330.000.000 | 2.214.393.641 | 21,4 | 135,7 |



| Số TT | Nội dung | Dự toán năm | Ước thực hiện quý 1/2025 | Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %) | Ước thực hiện quý 1/2025 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %) |
|-----------|---|----------------|--------------------------|-------------------------------------|---|
| 3.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | 10.330.000.000 | 2.214.393.641 | 21,4 | 135,7 |
| 3.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | - | 0 | 0,0 | 0,0 |
| 4 | Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình | | | | |
| 4.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | | | | |
| 4.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | | | | |
| 5 | Chi bảo đảm xã hội | | | | |
| 5.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | | | | |
| 5.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | | | | |
| 6 | Chi hoạt động kinh tế | | | | |
| 6.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | | | | |
| 6.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | | | | |
| 7 | Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường | | | | |
| 7.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | | | | |
| 7.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | | | | |
| 8 | Chi sự nghiệp văn hóa thông tin | | | | |
| 8.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | | | | |
| 8.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | | | | |
| 9 | Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn | | | | |
| 9.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | | | | |
| 9.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | | | | |
| 10 | Chi sự nghiệp thể dục thể thao | | | | |
| 10.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | | | | |
| 10.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | | | | |
| II | Nguồn vốn viện trợ | | | | |
| 1 | Chi quản lý hành chính | | | | |
| 2 | Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ | | | | |
| 3 | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề | | | | |
| 4 | Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình | | | | |
| 5 | Chi bảo đảm xã hội | | | | |
| 6 | Chi hoạt động kinh tế | | | | |
| 7 | Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường | | | | |
| 8 | Chi sự nghiệp văn hóa thông tin | | | | |

| Số TT | Nội dung | Dự toán năm | Ước thực hiện quý 1/2025 | Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %) | Ước thực hiện quý 1/2025 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %) |
|-------|--|-------------|--------------------------|-------------------------------------|---|
| 9 | Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn | | | | |
| 10 | Chi sự nghiệp thể dục thể thao | | | | |
| III | Nguồn vay nợ nước ngoài | | | | |
| 1 | Chi quản lý hành chính | | | | |
| 2 | Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ | | | | |
| 3 | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề | | | | |
| 4 | Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình | | | | |
| 5 | Chi bảo đảm xã hội | | | | |
| 6 | Chi hoạt động kinh tế | | | | |
| 7 | Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường | | | | |
| 8 | Chi sự nghiệp văn hóa thông tin | | | | |
| 9 | Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn | | | | |
| 10 | Chi sự nghiệp thể dục thể thao | | | | |



Ngày: tháng 04 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị
TRƯỞNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
KIM SƠN
 Phạm Thị Mai

Kim Sơn, ngày 04 tháng 04 năm 2025

THUYẾT MINH
THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH QUÝ 1 NĂM 2025

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-Cp ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách;

Căn cứ vào thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức ngân sách được nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số: 6499/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND huyện Gia Lâm v/v giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu chi, ngân sách năm 2025 của huyện Gia Lâm.

Căn cứ số liệu thực hiện thu, chi ngân sách của trường quý 1 năm 2025 đã đối chiếu khớp đúng với kho bạc Nhà nước huyện Gia Lâm.

Trường THCS Kim Sơn thuyết minh về báo cáo thực hiện dự toán ngân sách quý 1 năm 2025 với những nội dung cụ thể như sau:

I. Chi ngân sách quý 1 năm 2025 :

Thực hiện chi ngân sách huyện quý 1 năm 2025 thực hiện : 2.214.393.641 đ bằng 21,4% dự toán giao đầu năm và bằng 135,7% so với cùng kỳ năm trước.

*** Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên :** 2.214.393.641 đ bằng 21,4% dự toán giao đầu năm và bằng 135,7% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi thanh toán cá nhân : 1.851.512.111 đ bằng 21,6% so với dự toán đầu năm, bằng 143,9% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi phúc lợi tập thể : 0 đ.

- Chi thanh toán dịch vụ công cộng : 6.560.870 đ bằng 3,7% so với dự toán đầu năm, bằng 7,2% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi vật tư văn phòng : 99.577.000 đ bằng 37,1% so với dự toán đầu năm, bằng 102 % so với cùng kỳ năm trước.

- Chi thông tin, tuyên truyền, liên lạc : 4.991.860 đ bằng 11,3% so với dự toán đầu năm, bằng 62,49% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi hội nghị : 0 đ.

- Chi thanh toán công tác phí : 3.155.400 đ bằng 6,7% so với dự toán đầu năm, bằng 51,7% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi phí thuê mướn : 71.979.800 đ bằng 38,9% so với dự toán đầu năm, bằng 99,3% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi sửa chữa TS...phục vụ công tác CM : 38.422.000 đ bằng 25,4% so với dự toán đầu năm.

- Chi mua sắm tài sản vô hình : 0 đ

- Chi nghiệp vụ chuyên môn : 91.404.600 đ bằng 19,3% so với dự toán đầu năm, bằng 243,8% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi khác : 46.790.000 đ bằng 82,4% so với dự toán đầu năm, bằng 120,4% so với cùng kỳ năm trước.

- Tạm trích quỹ TNTT : 0 đ

- Tạm trích quỹ phúc lợi : 0 đ

- Tạm trích quỹ khen thưởng : 0 đ

III. Đánh giá chung:

Quý 1 năm 2025 nhà trường thực hiện thu chi đúng theo quy định của nhà nước. Dự toán chi ngân sách quý 1 năm 2025 đạt 21,4% so với dự toán đầu năm và bằng 135,7% so với cùng kỳ năm trước cơ bản đã đảm bảo hoạt động thường xuyên của nhà trường.

Trên đây là một số nội dung thuyết minh báo cáo thực hiện dự toán ngân sách quý 1 năm 2025 của trường THCS Kim Sơn. Trường THCS Kim Sơn kính báo cáo Phòng Tài chính và kế hoạch huyện Gia Lâm !

Nơi nhận:

- Lưu:VT,KT.

